



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

Số: **01055/24VT-SS**
No.

GIẤY CHỨNG NHẬN
CÔNG NHẬN NĂNG LỰC CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ
CERTIFICATE OF APPROVAL FOR SERVICE SUPPLIER

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN
VIETNAM REGISTER CERTIFIES THAT

Cơ sở/ Service Supplier: Công ty TNHH DVKT Dầu Khí Biển PVD
PVD OFFSHORE

Địa chỉ/ Address: Số 61 đường 30/4, phường 9, TP. Vũng Tàu

Đã được đánh giá và công nhận năng lực để cung cấp (các) dịch vụ sau đây phù hợp với QCVN 65: 2015/BGTVT "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đánh giá năng lực cơ sở chế tạo và cung cấp dịch vụ tàu biển" (sau đây gọi là "Quy chuẩn"):

Has been assessed and approved to provide the following service(s) in compliance with the QCVN 65: 2015/BGTVT "National Technical Regulation on the assessment of sea-going ship's manufactures and service suppliers". (hereinafter refer to as "the Regulation"):

- Thử kéo cáp thép/ Breaking test of steel wire ropes
- Kiểm tra không phá hủy/ Non Destructive Testing (NDT): UT, MT, PT, ET.
- Thử, bảo dưỡng thiết bị nâng hạ, xếp dỡ/ Examination, maintenance Lifting Appliances

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến ngày:
This Certificate is valid until:

24/02/2027

với điều kiện phải được xác nhận chu kỳ phù hợp với Quy chuẩn.
subject to periodical endorsement in accordance with the Regulation.

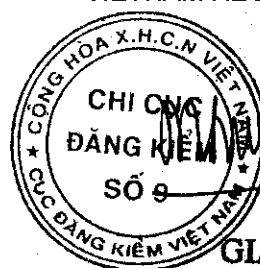
Ngày ấn định đánh giá chu kỳ:
Periodical assessment date:

--

Cấp tại: Vũng Tàu
Issued at

Ngày: 14/04/2025
Date

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER



GIÁM ĐỐC

Dinh Đào Páng

XÁC NHẬN CHU KỲ
PERIODICAL ENDORSEMENT

Căn cứ vào kết quả đánh giá chu kỳ, xác nhận tình trạng của cơ sở chế tạo được duy trì phù hợp với Quy chuẩn.

Based on the periodical assessment, the condition of the manufacturer is maintained in compliance with the Rules.

Ngày:
Date

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

GHI CHÚ - REMARKS:

Giấy chứng nhận này mất hiệu lực khi:

The Certificate may be cancelled in cases:

- Cơ sở thực hiện cung cấp dịch vụ không đúng các yêu cầu hoặc kết quả ghi sai.
The service provided is improperly carried out or the results are improperly reported.
- Đăng kiểm viên nhận thấy có những thiếu sót trong hệ thống hoạt động của Cơ sở.
The surveyor has found major deficiencies in the operating system of the Service Supplier.
- Cơ sở không thông báo những thay đổi lớn trong hệ thống hoạt động của Cơ sở tới VR.
The Service Supplier fails to inform of any alteration in the system to Vietnam Register.